TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TL** **TỈNH HN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2024/HS-ST
Ngày: 23 - 5 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL, TỈNH HN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Lại Xuân C;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Đình T và bà Phạm Thị M.

- Thư ký phiên toà: bà Nhiếp Thị L - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh HN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh HN tham gia phiên toà: ông Từ Văn T1 - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh HN, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 34/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn N - sinh năm 1996; nơi cư trú: Xóm 5 PĐ, xã GT, huyện GV, tỉnh NB; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C1 (đã chết) và bà Trần Thị M1; có vợ là Lý Tả M2 và có 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/12/2023 đến ngày 02/01/2024 chuyển tạm giam, hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh HN, có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Văn C2 - sinh năm 1994; nơi cư trú: Xóm 5 PĐ, xã GT, huyện GV, tỉnh NB; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L1 và bà Nguyễn Thị M4; có vợ là Đinh Thị K; con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; đặc điểm nhân thân: ngày 16/11/2011, Tòa án nhân dân huyện GV, tỉnh NB xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án về tội "Trộm cắp tài sản"; ngày 31/5/2013, Tòa án nhân dân huyện GV, tỉnh NB xử phạt 12 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; ngày 17/01/2020, Đồn Công an Khu công nghiệp Gián Khẩu, huyện GV, tỉnh NB ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức "Cảnh cáo" về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; ngày 24/5/2021, Công an xã GT, huyện GV, tỉnh NB ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức

phạt tiền 500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/12/2023 đến ngày 02/01/2024 chuyển tạm giam, hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh HN, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Nguyễn Trọng T2 - sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn 3 Kênh Gà, xã KGT1, huyện GV, tỉnh NB; vắng mặt.

2. Anh Phạm Văn S - sinh năm 1988; nơi cư trú: thôn ĐV2, xã TH, huyện TL, tỉnh HN; có mặt.

- *Người chứng kiến:* ông Trần Văn Hận; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 24/12/2023, lực lượng Công an xã TH, huyện TL, tỉnh HN làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát trên tuyến đường thuộc thôn Cổ Động, xã TH, huyện TL, tỉnh HN thì phát hiện Nguyễn Văn N và Trần Văn C2 điều khiển xe máy có biểu hiện nghi vấn, nên yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện tại túi áo khoác ngoài bên trái của Nguyễn Văn N đang mặc có 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có chứa 01 túi nilon màu trắng mép kẹp viền màu xanh, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; N và C2 khai nhận là ma túy dạng đá. Công an xã TH đã đưa N, C2 về trụ sở UBND xã TH lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và tiến hành thu giữ vật chứng, gồm: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 túi nilon màu trắng, mép kẹp viền màu xanh kích thước (3x3)cm, bên trong túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng, túi nilon này được niêm phong ký hiệu QT01; thu của Nguyễn Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax, niêm phong ký hiệu QT03; thu của Trần Văn C2 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, niêm phong ký hiệu QT02 và xe mô tô BKS 35H5-2568.

Cùng ngày, Công an xã TH đã chuyển toàn bộ tài liệu ban đầu, đối tượng, vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) - Công an huyện TL để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 25/12/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn N và Trần Văn C2 tại Xóm 5 PĐ, xã GT, huyện GV, tỉnh NB nhưng không thu gì.

Ngày 25/12/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh HN giám định mẫu vật chứng trong phong bì niêm phong ký hiệu QT01. Tại bản Kết luận giám định số 939/KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh HN kết luận: *"Mẫu tinh thể trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,330g (không phẩy ba trăm ba mươi gam) loại:*

Methamphetamine”.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn N và Trần Văn C2 khai nhận: khoảng 14 giờ ngày 24/12/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên N sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0961.232.733 gọi điện cho C2 nhờ mua hộ 500.000 đồng ma túy để N sử dụng và bảo C2 đến nhà đón N. Sau đó, theo C2 xác định đã gọi điện thoại cho người đàn ông tên S ở xã TH nhờ mua ma túy, thì S hẹn gặp C2 ở khu vực dốc đê xã TH, huyện TL. Liên hệ xong, C2 điều khiển xe mô tô BKS 35H5-2568 đến đón, rồi chở N đi đến đoạn đường đê thuộc địa bàn xã TH, thì thấy người đàn ông đang ngồi trên xe mô tô đợi. Người đó vẫy tay ra hiệu cho C2 điều khiển xe đi theo, xuống dưới dốc một đoạn thì người đó chỉ tay vào người đàn ông khác đang ngồi trên xe mô tô dựng ở ven đường. Hiểu ý người này có ma túy bán, nên C2 điều khiển xe mô tô đi qua chỗ người đàn ông, rồi bảo N xuống xe đưa tiền mua ma túy. N xuống xe và đi bộ quay lại chỗ người đàn ông, thì thấy người đó để bao thuốc lá Thăng Long màu vàng xuống vệ đường, rồi tiến lại chỗ N. N đưa cho người đàn ông 500.000 đồng, người đó cầm tiền, còn N đi đến nhặt vỏ bao thuốc lá, kiểm tra thấy bên trong có 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng. Biết là ma túy đá cần mua, nên N bỏ vào túi phía ngoài bên trái áo khoác đang mặc. Ngay sau đó, C2 điều khiển xe mô tô chở N đi về. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi cả 02 đi đến đoạn đường làng thuộc thôn Cổ Động, xã TH, huyện TL, tỉnh HN thì bị lực lượng Công an xã TH kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

* Về xử lý vật chứng: trong giai đoạn điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trả lại xe mô tô BKS 35H5-2568 cho anh Nguyễn Trọng T2.

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKS-MT ngày 10/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện TL đã truy tố Nguyễn Văn N và Trần Văn C2 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

**** Tại phiên tòa:***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn N, Trần Văn C2 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự - xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 21 đến 24 tháng tù, xử phạt bị cáo Trần Văn C2 từ 21 đến 24 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ (24/12/2023); hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Xử lý vật chứng: áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự - tịch thu, tiêu hủy số ma túy Methamphetamine cùng bao gói mẫu vật hoàn trả sau giám định và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone

Xsmax và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi.

- Các bị cáo Nguyễn Văn N, Trần Văn C2 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Phạm Văn S xác định ngày 24/12/2023, anh uống rượu say nên ngủ ở nhà, không gặp gỡ ai và không giúp ai liên hệ mua ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người chứng kiến đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, Nguyễn Văn N và Trần Văn C2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: chiều ngày 24/12/2023, Nguyễn Văn N liên lạc qua điện thoại di động nhờ Trần Văn C2 mua hộ ma túy với mục đích để N sử dụng. C2 đã liên lạc, rồi điều khiển xe mô tô BKS 35H5-2568 chở N đến đoạn đường đê thuộc địa bàn xã TH, huyện TL, tỉnh HN để mua ma túy. Tại đây, N đã mua 0,330 gam ma túy loại Methamphetamine với giá 500.000 đồng của 01 người đàn ông không rõ lai lịch, với mục đích về sử dụng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi C2 điều khiển xe mô tô chở N (đang cất giấu số ma túy nêu trên ở túi ngoài bên trái áo khoác đang mặc) đi đến đoạn đường làng thuộc địa bàn thôn Cổ Động, xã TH, huyện TL, tỉnh HN, thì bị lực lượng Công an xã TH, huyện TL kiểm tra, bắt quả tang.

Hành vi tàng trữ trái phép Methamphetamine của Nguyễn Văn N, Trần Văn C2 là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, tàng trữ Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam. Hội

đồng xét xử kết luận: hành vi của Nguyễn Văn N, Trần Văn C2 đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố đối với Nguyễn Văn N, Trần Văn C2 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đây là vụ án có nhiều đối tượng tham gia, nhưng có tính chất tự phát, không có sự câu kết chặt chẽ, nên xác định là đồng phạm giản đơn. Trong đó: Nguyễn Văn N là người khởi xướng, trực tiếp giao dịch mua ma túy, nên giữ vai trò thứ nhất; Trần Văn C2 thực hiện hành vi với vai trò giúp sức, nên đồng phạm giữ vai trò thứ hai.

[3] Về nhân thân các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: bị cáo Nguyễn Văn N có nhân thân tốt, bị cáo Trần Văn C2 có nhân thân xấu.

- Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo đã "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận; nên Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa C2.

- Về hình phạt bổ sung: xét thấy, các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô BKS 35H5-2568: quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Trọng T2. Anh T2 cho Trần Văn C2 mượn xe để đi lại, không biết việc C2 sử dụng xe để đi mua ma túy. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe này cho anh T2 là đúng pháp luật.

- Đối với số Methamphetamine hoàn trả sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long không có giá trị; nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax thu của Nguyễn Văn N và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi thu của Trần Văn C2: đây là

phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy; nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về các vấn đề khác:

- Tài liệu điều tra không đủ căn cứ làm rõ nguồn gốc số ma túy và đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn Văn N để xử lý.

- Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL đã xác minh, triệu tập, đấu tranh với anh Phạm Văn S. Anh S thừa nhận chiều ngày 24/12/2023, khi đang ngủ ở nhà thì có nam thanh niên tên C2 nhà ở NB gọi điện thoại cho anh S. Do đang bật nhạc to và say rượu, nên anh S không rõ C2 nói gì, rồi ngủ tiếp, không gặp gỡ ai khác. Tại phiên tòa, Trần Văn C2 xác định không quen biết anh Phạm Văn S và người đàn ông chỉ chỗ cho C2 mua ma túy thì lại đeo khẩu trang, nên C2 không nhận dạng được là ai. Ngoài lời khai của C2, thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh, nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL không có căn cứ để xem xét, xử lý anh S trong vụ án này.

[7] Về án phí: các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 và các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Văn N, Trần Văn C2 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 21 (hai mươi mốt) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (24/12/2023).

- Xử phạt bị cáo Trần Văn C2 21 (hai mươi mốt) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (24/12/2023).

- Hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Nguyễn Văn N, Trần Văn C2.

2. Xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số Methamphetamine hoàn trả sau giám định trong phong bì niêm phong số 939/KTHS, mặt trước phong bì ghi chữ "Mẫu vật hoàn trả QT01" và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi (chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 12/4/2024 giữa Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL với Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL).

3. Án phí: các bị cáo Nguyễn Văn N, Trần Văn C2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh HN;
- VKSND tỉnh HN;
- VKSND huyện TL;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện TL;
- Chi cục THA DS huyện TL;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HN;
- Sở Tư pháp tỉnh HN;
- Cổng Thông tin điện tử của Tòa án;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lại Xuân C